

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 97/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/9/2017 giữa:

Người yêu cầu:

- Anh **Trần Ngọc T**, sinh năm 1958.

Hộ khẩu thường trú: Phố A, phường B, quận C, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Đường D, tổ 24, phường E, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1958.

Hộ khẩu thường trú: Đường D, tổ 24, phường E, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Phố A, phường B, quận C, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Ngọc T và chị Nguyễn Thị D.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ con chung:** Anh Trần Ngọc T và chị Nguyễn Thị D có hai con chung: - Con lớn: Trần Thu T1 – Sinh năm 1983.

- Con nhỏ: Trần Xuân S – Sinh năm 1989.

Hiện nay các con đã trưởng thành đã xây dựng gia đình riêng tự lập về kinh tế, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu tòa án giải quyết về con chung.

*** Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:** Trần Ngọc T và chị Nguyễn Thị D thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản.

Vợ chồng anh chị không vay nợ của ai tài sản gì, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về lệ phí:**

Trần Ngọc T và chị Nguyễn Thị D chịu mỗi người 150.000 đồng lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh T, chị D đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0006643 ngày 05/9/2017 tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKDND thành phố Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP Thái Bình;*
- *Ủy ban nhân dân phường E, thành phố T, tỉnh Thái Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THÂM PHÁN

(đã ký)

Vũ Việt Hưng